

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH**  
**ĐÔ THỊ SƠN TÂY**

**MỤC LỤC**

<b>I. Thông tin chung</b> .....	<b>4</b>
1. Thông tin khái quát.....	4
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh .....	5
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý .....	5
4. Định hướng phát triển.....	9
5. Các rủi ro.....	9
<b>II. Tình hình hoạt động trong năm</b> .....	<b>10</b>
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh .....	10
2. Tổ chức và nhân sự.....	10
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án .....	15
4. Tình hình tài chính .....	15
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu) .....	16
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty .....	17
6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu: .....	17
6.2. Tiêu thụ năng lượng: .....	17
6.3. Tiêu thụ nước: .....	17
6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:.....	18
6.5. Chính sách liên quan đến người lao động. ....	18
6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.....	19
6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: Không .....	19
<b>III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc</b> .....	<b>19</b>
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh .....	19
2. Tình hình tài chính .....	20
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý. ....	21
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai: .....	21
<b>IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty</b> .....	<b>21</b>
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội. ....	22
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty: .....	22
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:.....	23
<b>V. Quản trị công ty</b> .....	<b>23</b>
1. Hội đồng quản trị.....	23
2. Ban Kiểm soát.....	26
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát .....	30
<b>VI. Báo cáo tài chính</b> .....	<b>31</b>
1. Ý kiến kiểm toán: .....	31
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán .....	31

**DANH MỤC BẢNG BIỂU**

Bảng số 1: Cơ cấu lao động .....	14
Bảng số 2: Tình hình tài chính .....	15
Bảng số 3: Chỉ tiêu tài chính chủ yếu .....	16
Bảng số 4: Cơ cấu cổ đông.....	17
Bảng số 5: Tình hình tài sản.....	20
Bảng số 6: Tình hình công nợ .....	21
Bảng số 7: Các quyết định, nghị quyết của HĐQT năm 2016.....	26
Bảng số 8: Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Ban kiểm soát.....	30
Bảng số 9: Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ .....	31

## I. Thông tin chung

### 1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Môi Trường và Công Trình đô thị Sơn Tây  
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0500239004 do Sở Kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 25/09/2008. Đăng kí thay đổi lần thứ 3 ngày 03/10/2014.

- Vốn điều lệ: 18.760.000.000 đồng (*Bằng chữ: Mười tám tỷ bảy trăm sáu mươi triệu đồng*)

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 18.760.000.000 đồng (*Bằng chữ: Mười tám tỷ bảy trăm sáu mươi triệu đồng*)

- Địa chỉ: Số 02 phố Phùng Hưng, phường Ngô Quyền, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội, Việt Nam

- Số điện thoại: (04) 3383 4530

- Số fax: (04) 3383 2183

- Website: <http://moitruongdothisontay.com.vn/>

- Mã cổ phiếu: STU

### Quá trình hình thành và phát triển

Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Sơn Tây tiền thân là đội vệ sinh đô thị thuộc Ban xây dựng thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội. Ngày 22/12/1982, UBND thành phố Hà Nội ra quyết định số 5110/QĐ/UBND thành lập xí nghiệp công trình đô thị Sơn Tây là đơn vị sự nghiệp công cộng.

Năm 1991, thị xã Sơn Tây được chuyển về khi tái lập tỉnh Hà Tây. Xí nghiệp công trình đô thị Sơn Tây được đổi tên là Công ty Môi trường Đô thị Sơn Tây là đơn vị sự nghiệp công cộng (1992).

Ngày 13/12/1996, UBND tỉnh Hà Tây ra quyết định số 979 chuyển Công ty thành Doanh nghiệp Nhà nước hoạt động công ích có tên là Công ty Môi trường và Công trình Đô thị Sơn Tây.

Ngày 10/7/2008, UBND tỉnh Hà Tây ra quyết định số 2248/QĐ-UBND chuyển Công ty Môi trường và Công trình Đô thị Sơn Tây thành Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Sơn Tây.

Ngày 11/09/2008, Đại hội đồng cổ đông lần đầu tiên được tổ chức và Công ty chính thức hoạt động theo giấy chứng nhận kinh doanh Công ty cổ phần số 0103026959 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp, đăng ký lần đầu vào ngày 25 tháng 09 năm 2008..

Ngày 9/7/2009, Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Sơn Tây đã đăng ký trở thành công ty đại chúng.

Ngày 19/7/2010, Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam đã cấp giấy chứng nhận số 174/2010/GCNCP-VSD chấp thuận cho Công ty được đăng ký chứng khoán và cấp mã chứng khoán tại Trung tâm lưu ký chứng khoán.

Ngày 17/03/2011, Công ty đã tiến hành bàn giao phần vốn nhà nước 36% về Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị Hà Nội (URENCO) theo Quyết

định số 1282/QĐ- UBND của UBND Thành phố Hà Nội.

Ngày 29/07/2011, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã cấp giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng cho Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô Thị Sơn Tây. Số cổ phiếu chào bán là 750.400 cổ phần tương đương với 7.504.000.000 đồng (tính theo mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần).

Ngày 11/10/2011, Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Sơn Tây đã hoàn thiện các thủ tục để xin cấp giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần và ghi nhận phần vốn 7.504.000.000 đồng từ ngày 01/11/2011, tăng vốn điều lệ của Công ty từ 11.256.000.000 đồng lên 18.760.000.000 đồng.

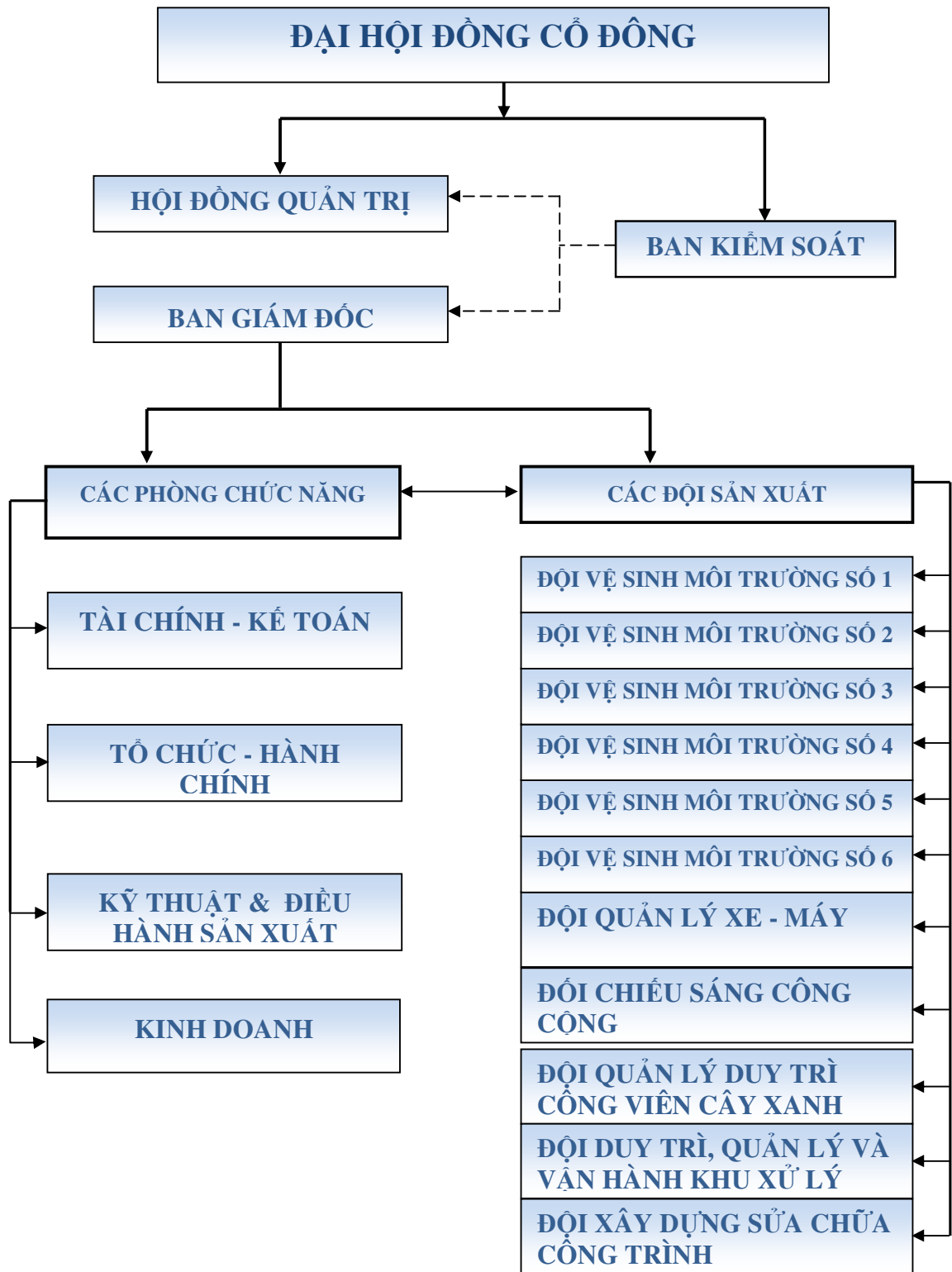
Ngày 24/02/2012, Công ty phát hành thành công 750.400 cổ phiếu để tăng vốn điều lệ và chính thức giao dịch phiên đầu tiên trên thị trường Upcom tại hệ thống giao dịch của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Ngày 11/04/2014, Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Sơn Tây tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 và bầu nhiệm kỳ mới (2014-2018) thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty.

## **2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh**

- Ngành nghề kinh doanh: Ngành nghề kinh doanh chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất từ năm 2015-2016 của Công ty là hoạt động: Thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt, đảm bảo vệ sinh môi trường
- Địa bàn kinh doanh: (địa bàn hoạt động kinh doanh chính, chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất): Thị xã Sơn Tây.

## **3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý**



(Nguồn: CTCP Môi Trường và Công Trình đô thị Sơn Tây)

❖ **Đại hội đồng cổ đông**

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được Điều lệ và Pháp luật liên quan quy định. Đại hội đồng cổ đông có các quyền: thông qua, sửa đổi, bổ sung Điều lệ, thông qua kế hoạch phát triển công ty, thông qua Báo cáo tài chính hàng năm, báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và của Kiểm toán viên; bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên của HĐQT, Ban kiểm soát và các quyền khác được quy định tại Điều lệ công ty.

❖ **Hội đồng quản trị (HĐQT)**

HĐQT là cơ quan quản trị của Công ty cổ phần Môi trường và công trình đô thị Sơn Tây, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông. HĐQT có các quyền như: quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy của Công ty; quyết định chiến lược đầu tư, phát triển của Công ty trên cơ sở các mục đích chiến lược do ĐHĐCĐ thông qua; bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc; kiến nghị sửa đổi bổ sung Điều lệ, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm, Báo cáo tài chính, quyết toán năm, phương án phân phối lợi nhuận và phương hướng phát triển, kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm trình ĐHĐCĐ; và các quyền khác được quy định tại Điều lệ.

Hiện nay HĐQT của Công ty có 05 thành viên bao gồm 01 Chủ tịch HĐQT và 04 thành viên HĐQT.

Cơ cấu Hội đồng Quản trị hiện tại như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Hải Vân	Chủ tịch
2	Lê Văn Thục	Phó Chủ tịch
3	Vũ Ngọc Nghĩa	Thành viên HĐQT
4	Nguyễn Hồng Điệp	Thành viên HĐQT
5	Đoàn Hồng Quang	Thành viên HĐQT

❖ **Ban kiểm soát (BKS)**

BKS do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 3 thành viên, thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. BKS chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và Pháp luật về những công việc thực hiện theo quyền và nghĩa vụ như: kiểm tra sổ sách kế toán và Báo cáo tài chính của Công ty, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp của các hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của công ty; kiểm tra việc thực hiện nghị quyết, quyết định của HĐQT; trình ĐHĐCĐ báo cáo, thẩm tra các báo cáo tài chính của công ty; đồng thời có quyền trình bày ý kiến độc lập của mình về kết quả thẩm tra các vấn đề liên quan tới hoạt động kinh doanh, hoạt động của HĐQT và Ban Giám đốc; các quyền khác được quy định tại Điều lệ công ty.

Cơ cấu BKS Công ty hiện tại như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Khiếu Minh Đồng	Trưởng ban
2	Phạm Thiện Chiến	Thành viên
3	Nguyễn Thị Vân Anh	Thành viên

❖ **Ban Giám đốc**

Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm, chịu sự giám sát của HĐQT và chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ, HĐQT, và trước pháp luật về việc thực hiện quyền và nhiệm vụ được giao. Giám đốc là người đại diện theo luật pháp của công ty, có quyền: tổ chức điều hành, quản lý mọi hoạt động sản xuất của công ty, và trình HĐQT các quy chế quản lý điều hành nội bộ, kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính hàng năm và dài hạn của công ty; đề nghị HĐQT quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với phó giám đốc, kế toán trưởng; thực hiện ký kết các hợp đồng theo quy định của pháp luật, báo cáo cho HĐQT về tình hình hoạt động và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.; chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ, HĐQT và pháp luật về những sai phạm gây ra tổn thất cho công ty; thực hiện các nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ về kế hoạch kinh doanh và đầu tư của công ty.

Phó giám đốc có trách nhiệm hỗ trợ giám đốc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Cơ cấu Ban giám đốc hiện nay như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Lê Văn Thục	Giám đốc
2	Lê Văn Vũ	Phó giám đốc
3	Nguyễn Hồng Điệp	Phó giám đốc
4	Vũ Ngọc Nghĩa	Phó giám đốc

❖ **Các phòng ban chức năng**

Hiện tại Công ty có 04 Phòng chức năng bao gồm: Phòng Tổ chức - Hành chính; Phòng Tài chính - Kế toán; Phòng Kỹ thuật & Điều hành sản xuất, Phòng Kinh doanh. Các phòng có nhiệm vụ tham mưu, giúp việc cho Ban lãnh đạo trong việc điều hành mọi hoạt động kinh doanh của toàn Công ty. Các phòng chức năng có các Trưởng, Phó phòng trực tiếp điều hành hoạt động kinh doanh của phòng, chịu trách nhiệm trước Giám đốc về các nhiệm vụ trên. Chức năng cụ thể của các phòng chức năng này như sau:

▪ **Phòng Tổ chức - Hành chính**

- Tham mưu, giúp việc cho Hội đồng quản trị và Giám đốc công ty về công tác tổ chức bộ máy nhân sự và các công việc thuộc lĩnh vực hành chính của công ty.

- Các chức năng khác theo sự phân công của HĐQT, Ban Giám đốc, tùy theo tình hình thực tế công việc.

▪ **Phòng Tài chính – Kế toán**

- Tham mưu về lĩnh vực tài chính kế toán và thực hiện toàn bộ công tác tài



chính kế toán theo quy định pháp luật Nhà Nước và theo điều lệ hoạt động của công ty đảm bảo quản lý sử dụng vốn đúng mục đích, hiệu quả, Đồng thời tham mưu cho Giám đốc tìm mọi biện pháp kinh doanh có hiệu quả.

- Các chức năng khác theo sự phân công của HĐQT, Ban Giám đốc, tùy theo tình hình thực tế công việc.

▪ **Phòng Kinh doanh**

- Phòng Kinh doanh là phòng chuyên môn nghiệp vụ, tham mưu cho lãnh đạo Công ty về công tác nghiên cứu phát triển thị trường, xúc tiến kinh doanh, tổng hợp

- Xây dựng Kế hoạch sản xuất kinh doanh toàn công ty.

▪ **Phòng Kỹ thuật & điều hành sản xuất**

Là phòng chuyên môn nghiệp vụ tham mưu cho lãnh đạo Công ty về quản lý: Kỹ thuật thiết bị - công nghệ môi trường và tham mưu cho lãnh đạo công ty về các công tác tổ chức điều hành sản xuất và quản lý chất lượng các lĩnh vực sản xuất của công ty theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

❖ Các công ty con và công ty liên kết: Không có

**4. Định hướng phát triển**

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty.

+ Ổn định, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất đề ra;

+ Từng bước hoàn thiện cơ chế quản lý, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh; tiết kiệm chi phí.

+ Khai thác, sử dụng giữ gìn tốt phương tiện vận tải, dây chuyền sản xuất. Rà soát xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật phù hợp điều kiện SXKD.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Ổn định và mở rộng ngành nghề kinh doanh nhưng có chọn lọc giữ vững phát huy thế mạnh truyền thống của công ty là dịch vụ vệ sinh môi trường và xử lý rác thải, tìm kiếm và phát triển các dự án mới

- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty.

Công ty luôn chú trọng tiêu chí giữ gìn môi trường SÁNG – XANH – SẠCH – ĐẸP.

**5. Các rủi ro**

✚ **Rủi ro kinh tế, rủi ro về chính sách pháp luật**

Năm 2016 là năm bước vào giai đoạn SXKD của công ty gặp rất nhiều khó khăn đặc biệt là sự biến về tiết giảm kinh phí, cơ chế quản lý của Nhà nước về đặt hàng, đấu thầu... do vậy tiềm ẩn rủi ro về kinh phí quyết toán với ngân sách, bố trí công việc, sắp xếp lao động. Ngoài ra, cổ phiếu Công ty cổ phần Môi Trường và Công Trình đô thị Sơn Tây đã đăng ký giao dịch trên sàn Upcom. Vì vậy, ngoài việc hoạt động tuân thủ theo Luật Doanh nghiệp thì hoạt động của Công ty còn bị điều chỉnh bởi các văn bản liên quan đến thị trường Chứng khoán.

Do đó, mỗi sự thay đổi của chính sách, pháp luật của Nhà nước, chính

sách của công ty, .. sẽ tiềm ẩn nhiều rủi ro tới quá trình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty. Để tồn tại và phát triển đòi hỏi Công ty phải tiếp tục tìm kiếm sáng tạo những định hướng mới, sản phẩm mới, dịch vụ mới trong hoạt động kinh doanh

## **II. Tình hình hoạt động trong năm**

### **1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh**

Năm 2016 với tỷ lệ giảm giá từ 10% của năm 2015 lên 20-25% năm 2016, trong khi định mức và đơn giá đã giảm khoảng 8 là một năm bước vào giai đoạn SXKD của công ty gặp rất nhiều khó khăn, các yếu tố về đơn giá, tiết giảm kinh phí thực hiện theo chỉ đạo của UBND thành phố Hà Nội, khối lượng công việc thì bị cắt giảm, cơ chế, chính sách có nhiều thay đổi nên một số hạng mục công việc đến cuối quý IV/2016 mới rõ ràng. Đặc biệt là chuyển đổi từ hình thức đặt hàng với các chủ đầu tư sang hình thức đấu thầu nên tình hình cạnh tranh rất quyết liệt và gay gắt giữa các đơn vị.

Đối với các công việc khai thác ngoài đặt hàng: Công ty đã phối hợp chặt chẽ với bên A cũng như các cấp chính quyền, các cơ quan, đơn vị đẩy mạnh công tác khai thác các dịch vụ và các công việc khác ngoài đặt hàng. Nên kết quả thực hiện đều đạt và vượt so với kế hoạch đã đề ra.

Toàn bộ các công việc Công ty thực hiện trong năm 2016 đều đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, chất lượng, tiến độ đáp ứng tốt mọi yêu cầu của các chủ đầu tư góp phần xây dựng, giữ gìn môi trường sáng, xanh, sạch, đẹp được các cấp, các ngành, chính quyền, đoàn thể và Nhân dân địa phương khen ngợi, đánh giá cao.. Kết thúc năm 2016, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đạt được những thành tựu sau: Tổng Doanh thu đạt 113 tỷ đồng, trong đó: Doanh thu thuần từ bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 111 tỷ đồng chiếm 98,23% trong Tổng Doanh thu của Công ty. Lợi nhuận sau thuế năm 2016 đạt 6,9 tỷ đồng, giảm 21,6% so với năm 2015.

### **2. Tổ chức và nhân sự**

#### **2.1. Danh sách Ban điều hành**

 Danh sách Ban Giám đốc, Kế toán trưởng

<b>STT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Chức vụ</b>
1	Ông Lê Văn Thục	Giám đốc
2	Ông Lê Văn Vũ	Phó giám đốc
3	Ông Nguyễn Hồng Điệp	Phó giám đốc
4	Ông Vũ Ngọc Nghĩa	Phó giám đốc
5	Bà Vũ Kim Hoa	Kế Toán trưởng

 Lý lịch thành viên Ban điều hành

<b>Họ và tên</b>	:	<b>Lê Văn Thục</b>
Số CMND	:	112008103 do CA Hà Tây cấp ngày 14/7/2004
Giới tính	:	Nam
Ngày tháng năm sinh	:	15/10/1953
Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc	:	Kinh
Quê quán	:	Văn Giang – Hưng Yên
Địa chỉ thường trú	:	Số nhà 17 – Phố Đốc Ngữ – Tx Sơn Tây – Hà Nội
Trình độ văn hóa	:	10/10
Trình độ chuyên môn	:	Kỹ sư
<b>Quá trình công tác</b>		
<i>Thời gian</i>		<i>Quá trình công tác</i>
<i>Từ 9/1971 – 9/1972</i>	:	<i>Học tại trường đại học ngoại ngữ Hà Nội</i>
<i>Từ 10/1972 – 7/1976</i>	:	<i>Học tại trường Đại học Giao thông Dresden – Cộng hoà dân chủ Đức</i>
<i>Từ 4/1978</i>	:	<i>Giáo viên trường Công nhân kỹ thuật – XNLH CT II</i>
<i>Từ 1978 – 1988</i>	:	<i>Phó trưởng phòng giáo vụ trường công nhân kỹ thuật I – Bộ Giao thông vận tải</i>
<i>Từ 3/1988</i>	:	<i>Công tác tại xí nghiệp Công trình Đô thị Sơn Tây – Hà Nội</i>
<i>Từ 3/1993 – 9/2008</i>	:	<i>Phó Giám đốc Công ty môi trường Đô thị Sơn Tây – Hà Tây</i>
<i>Từ 10/2008 đến nay</i>	:	<i>Phó chủ tịch HĐQT - Giám đốc Công ty CP Môi trường và Công trình đô thị Sơn Tây – Hà Nội.</i>
Số cổ phần cá nhân sở hữu	:	20.000 cổ phần
Số cổ phần của người có liên quan	:	0 cổ phần
<b>Họ và tên</b>	:	<b>Lê Văn Vũ</b>
Số CMND	:	112353277 do CA Hà Tây cấp ngày 18/9/2006
Giới tính	:	Nam
Ngày tháng năm sinh	:	18/10/1955
Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc	:	Kinh
Quê quán	:	Phúc Thọ – Hà Nội

Địa chỉ thường trú : Thanh Mỹ - Tx Sơn Tây – Hà Nội  
 Trình độ văn hóa : 10/10  
 Trình độ chuyên môn : Cử nhân

**Quá trình công tác***Thời gian**Quá trình công tác*

*Từ 10/1974 – 10/1977 : Sở chỉ huy quân sự Hà Sơn Bình*  
*Từ 11/1977 – 8/1982 : Thị uỷ Sơn Tây*  
*Từ 8/1982- 12/1989 : UBND Thị xã Sơn Tây*  
*Từ 1/1990 – 11/1991 : Công ty Môi trường Đô thị Sơn Tây*  
*Từ 12/1991 – 3/2008 : Đội trưởng đội MT4 - Công ty Môi trường Đô thị Sơn Tây*  
*Từ 10/2008 đến 4/2014 : Thành viên HĐQT – Phó Giám đốc Công ty CP Môi trường và Công trình đô thị Sơn Tây – Hà Nội*  
*Từ 5/2014 đến nay : Phó Giám đốc Công ty CP Môi trường và Công trình đô thị Sơn Tây*

*Số cổ phần sở hữu : 14.282 cổ phần*

*Số cổ phần của người có liên quan : 0 cổ phần*

**Họ và tên : Nguyễn Hồng Điệp**

Số CMND : 111696794 do CA Hà Tây cấp ngày 27/2/2006

Giới tính : Nam

Ngày tháng năm sinh : 22/7/1958

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Quê quán : Thôn Thiều Xuân – Viên Sơn – Sơn Tây – Hà Nội

Địa chỉ thường trú : Phường Phú Thịnh - Tx Sơn Tây – Hà Nội

Trình độ văn hóa : 10/10

Trình độ chuyên môn : Kỹ sư

**Quá trình công tác***Thời gian**Quá trình công tác*

*Từ 2/1976 – 2/1988 : F 520 Bộ Tư lệnh Công Binh – Vĩnh Phú*  
*Từ 3/1988– 9/2008: : Đội trưởng đội công viên cây xanh– Công ty Môi trường đô thị Sơn Tây*  
*Từ 10/2008 đến 6/2013 : Đội trưởng đội công viên cây xanh – Thành viên*

*HDQT Công ty CP Môi trường và Công trình đô thị Sơn Tây – Hà Nội*

*Từ 7/2013 - nay* : *Thành viên HDQT - Phó Giám đốc Công ty CP Môi trường và Công trình đô thị Sơn Tây*

Số cổ phần sở hữu : 9.701 cổ phần

Số cổ phần của người có liên quan : 0 cổ phần

**Họ và tên** : **Vũ Ngọc Nghĩa**

Số CMND : 001079003779 cấp ngày 14/11/2014

Giới tính : Nam

Ngày tháng năm sinh : 25/06/1979

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Quê quán : Đông Quang – Ba Vì – Hà Nội

Địa chỉ thường trú : Đông Quang – Ba Vì – Hà Nội

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Cử nhân

#### Quá trình công tác

<i>Thời gian</i>	<i>Quá trình công tác</i>
------------------	---------------------------

*Từ 6/2000 - 6/2001* : *Kế toán công ty XD và chế biến Lâm sản Đông Quang*

*Từ 6/2001 – 6/2004* : *Trưởng phòng kế hoạch công ty XD và chế biến Lâm sản Đông Quang.*

*Từ 7/2004- 11/2013* : *Phó Giám đốc công ty XD và chế biến Lâm sản Đông Quang - chủ tịch công đoàn ngành cơ sở thuộc công đoàn ngành xây dựng*

*Từ 12/2013 - 4/2014* : *Phó trưởng phòng KH - KT công ty CP Môi trường và Công trình Đô thị Sơn Tây.*

*Từ 5/2014 đến nay* : *Thành viên HDQT - Phó giám đốc công ty CP Môi trường và Công trình Đô thị Sơn Tây*

Số cổ phần sở hữu : 452.243 cổ phần

Số cổ phần của người có liên quan : 0 cổ phần

**Họ và tên** : **Vũ Kim Hoa**

Số CMND : 111456440 do CA Hà Nội cấp ngày 05/11/2011

Giới tính : Nữ

Ngày tháng năm sinh	:	02/08/1979
Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc	:	Kinh
Quê quán	:	Sơn Tây – Hà Nội
Địa chỉ thường trú	:	Phường Phú Thịnh – TX Sơn Tây – Hà Nội
Trình độ văn hóa	:	12/12
Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân

**Quá trình công tác**

<i>Thời gian</i>	<i>Quá trình công tác</i>
<i>Từ 3/2002 – 3/2004</i>	<i>Nhân viên kế toán tại T. tâm thương mại Việt Nam – Co –oet</i>
<i>Từ 12/2004 – 9/2008</i>	<i>Nhân viên kế toán tại Công ty Môi trường và Công trình Đô thị Sơn Tây</i>
<i>Từ 10/2008 - 5/2010</i>	<i>Kế toán viên - Ủy viên Ban kiểm soát – Công ty CP Môi trường và Công trình Đô thị Sơn Tây</i>
<i>Từ 6/2010 – 3/2011</i>	<i>Quyền kế toán trưởng – Công ty CP Môi trường và Công trình Đô thị Sơn Tây</i>
<i>Từ 4/2011 đến nay</i>	<i>Kế toán trưởng – Công ty CP Môi trường và Công trình Đô thị Sơn Tây</i>

Số cổ phần sở hữu : 10.038 cổ phần

Số cổ phần của người có liên quan : 0 cổ phần

2.2. Những thay đổi trong ban điều hành: không

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động

**Bảng số 1: Cơ cấu lao động tại thời điểm 31/12/2016**

<b>TT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Số người</b>
1	Trình độ đại học	43
2	Trình độ cao đẳng và trung cấp	60
3	Công nhân kỹ thuật	44
4	Lao động phổ thông	381
<b>Tổng cộng</b>		<b>528</b>

(Nguồn: CTCP Môi Trường và Công Trình đô thị Sơn Tây)

 Chính sách lương thưởng

Bảo đảm thực hiện đầy đủ các chính sách cho người lao động như: trang bị BHLĐ, đóng BHXH, BHYT, BHTN đúng quy định. Thực hiện tốt chính sách và bảo đảm quyền lợi cho người lao động khi nghỉ việc.

Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo

đúng quy định của pháp luật, đảm bảo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, cải thiện thu nhập, quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần cán bộ công nhân viên. Công ty đã xây dựng Quỹ khen thưởng, phúc lợi để thăm hỏi, động viên người lao động một cách kịp thời khi gặp khó khăn trong cuộc sống.

Hàng năm, Công ty tổ chức sơ kết, tổng kết, khen thưởng, khen thưởng đột xuất để khuyến khích động viên người lao động đã có đóng góp cho Công ty. Mức khen thưởng phụ thuộc vào hiệu quả sản xuất của Công ty và hiệu quả kinh tế của tập thể, của người lao động. Những cá nhân, đơn vị không hoàn thành nhiệm vụ được giao làm tổn hại đến kinh tế, vật chất, uy tín của Công ty sẽ được xem xét cụ thể và phải chịu các hình thức kỷ luật, phạt tiền, bồi thường bằng vật chất theo nội dung thoả ước lao động tập thể, nội quy lao động của Công ty ban hành

### 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- a) Các khoản đầu tư lớn: Không có
- b) Các công ty con, công ty liên kết: Không có

### 4. Tình hình tài chính

- a) Tình hình tài chính

**Bảng số 2: Tình hình tài chính**

Chỉ tiêu	Năm 2015 (đ)	Năm 2016 (đ)	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	83.712.902.973	95.860.501.589	14,51%
Doanh thu thuần	104.842.124.717	111.675.223.103	6,52%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	11.027.647.527	8.623.129.166	-21,80%
Lợi nhuận khác	267.009.091	409.490.867	53,36%
Lợi nhuận trước thuế	11.294.656.618	9.032.620.033	-20,03%
Lợi nhuận sau thuế	8.809.832.163	6.898.293.516	-21,70%
Tỷ lệ cổ tức chi trả (%/mệnh giá)	45%	Dự kiến 12%	-73,3%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của Công ty)

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

**Bảng số 3: Chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

<b>CHỈ TIÊU</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Năm 2015</b>	<b>Năm 2016</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>				
Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	Lần	3,89	2,62	
Hệ số thanh toán nhanh <u>TSLĐ – Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	Lần	3,79	2,59	
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>				
Hệ số Nợ/Tổng Tài sản	%	22,66%	35,12%	
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	29,30%	54,14%	
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>				
Vòng quay hàng tồn kho <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho	Vòng	49,67	89,22	
Doanh thu thuần/Tổng Tài sản	Lần	1,25	1,16	
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>				
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	8,40%	6,18%	
Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	10,52%	7,7%	
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	13,61%	11,09%	
Lợi nhuận sau thuế/Tổng Tài sản	%	10,52%	7,2%	

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của Công ty)

**5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu)**

a) Cổ phần

- Tổng số cổ phần: 1.876.000 cổ phần
- Loại cổ phần: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Số lượng cổ phiếu tự do chuyển nhượng: 1.816.389 cổ phiếu
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty hay cam kết của người sở hữu: 59.611 cổ phiếu.



b) Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 12/07/2016

**Bảng số 4: Cơ cấu cổ đông**

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
<b>1</b>	<b>Cổ đông Nhà nước</b>	<b>1</b>	<b>485.893</b>	<b>25,9</b>
<b>2</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>327</b>	<b>1.390.107</b>	<b>74,1</b>
1.1	Tổ chức	01	9.800	0,52
1.2	Cá nhân	326	1.380.307	73,58
<b>3</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
2.1	Tổ chức	0	0	0
2.2	Cá nhân	0	0	0
<b>4</b>	<b>Cổ phiếu quỹ</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
<b>Tổng Cộng</b>		<b>328</b>	<b>1.876.000</b>	<b>100</b>

(Nguồn: Công ty cổ phần Môi Trường và Công Trình đô thị Sơn Tây)

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

e) Các chứng khoán khác: Không có.

## **6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty**

### **6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:**

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: Không

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Không

### **6.2. Tiêu thụ năng lượng:**

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp.

Công ty sử dụng các thiết bị đồng bộ nhằm tối ưu trong việc tiết kiệm năng lượng. Ngoài ra, công tác kiểm soát định mức kinh tế được chú trọng hệ thống đo đếm tiêu thụ năng lượng được trang bị.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không có

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: Không có

### **6.3. Tiêu thụ nước:**

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:

Nguồn nước sạch sử dụng cho hoạt động tại văn phòng công ty do Công ty cấp nước Sơn Tây cung cấp. Đồng thời, việc sử dụng nước còn trong hoạt động rửa đường của Công ty, nguồn nước cung cấp cho hoạt động này là nước ao hồ.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không

**6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:**

- a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không
- b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

**6.5. Chính sách liên quan đến người lao động.**

- a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

Năm	2014	2015	2016
Lao động bình quân (người)	562	548	528
Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	5.700.000	5.493.000	5.600.000

(Nguồn: Công ty cổ phần Môi Trường và Công Trình đô thị Sơn Tây)

- b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

Thời gian làm việc: 8h/ngày, 48 giờ/tuần. Khi có yêu cầu về tiến độ sản xuất, kinh doanh thì CBCNV có trách nhiệm làm thêm giờ và Công ty có những quy định đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định của Nhà nước.

Ngày phép, nghỉ lễ, Tết, nghỉ ốm thai sản. CBCNV được nghỉ lễ và tết 10 ngày theo quy định của Luật Lao động. Đối với CBCNV làm việc tại Công ty từ 12 tháng trở lên được nghỉ phép 12 ngày/năm. Những người còn lại sẽ được nghỉ phép tính theo tỷ lệ thời gian làm việc. Trong thời gian nghỉ thai sản, ngoài thời gian nghỉ 06 tháng với chế độ bảo hiểm theo đúng quy định còn được hưởng thêm lương cơ bản do Bảo hiểm xã hội chi trả.

Điều kiện làm việc: Công ty trang bị đầy đủ các công cụ bảo hộ lao động, đồng thời Công ty luôn tuân thủ các nguyên tắc an toàn lao động để đảm bảo năng suất lao động cao và an toàn cho CBCNV

- c) Hoạt động đào tạo người lao động

Công ty đã xây dựng kế hoạch tuyển dụng để thu hút người lao động có năng lực. Công ty đề ra những tiêu chuẩn tuyển dụng nhân sự đặc biệt cho từng vị trí, song tất cả các vị trí đều có những yêu cầu chung như: có trình độ chuyên môn cơ bản, có ý thức phát triển nghề nghiệp và có tính kỷ luật cao, chủ động trong công việc, ...

Với những chính sách tuyển dụng có hiệu quả, trong những năm qua Công ty đã thu hút và xây dựng được một đội ngũ nhân lực giỏi từ nhiều nguồn khác nhau. Các CBCNV trẻ trung và năng động luôn được trau dồi kỹ năng, kinh nghiệm từ những chính sách đào tạo của Công ty. Với chủ trương lấy con người làm gốc, Công ty luôn tạo điều kiện cho người lao động được học tập, nâng cấp kiến thức về chuyên môn nghiệp vụ. Công ty thường xuyên cử cán bộ tham gia các khóa tập huấn, đào tạo ngắn ngày và dài ngày về các nghiệp vụ kinh doanh, đồng thời tổ chức những lớp tập huấn phổ biến công nghệ cho cán bộ kỹ thuật.

## **6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.**

Công ty thường xuyên ủng hộ các tổ chức trong địa phương như Hội cựu chiến binh, nuôi dưỡng 01 bà mẹ Việt Nam anh hùng và tham gia ủng hộ các phong trào theo yêu cầu của UBND Thị xã Sơn Tây

## **6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: Không**

### **III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc**

#### **1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

Năm 2016 là một năm bước vào giai đoạn SXKD của công ty gặp rất nhiều khó khăn, các yếu tố về đơn giá, tiết giảm kinh phí thực hiện theo chỉ đạo của UBND thành phố Hà Nội, khối lượng công việc thì bị cắt giảm, cơ chế, chính sách có nhiều thay đổi nên một số hạng mục công việc đến cuối quý IV/2016 mới rõ ràng. Đặc biệt là chuyển đổi từ hình thức đặt hàng với các chủ đầu tư sang hình thức đấu thầu nên tình hình cạnh tranh rất quyết liệt và gay gắt giữa các đơn vị.

Với tỷ lệ giảm giá từ 10% của năm 2015 lên 20-25% năm 2016, trong khi đó định mức và đơn giá đã giảm khoảng 8%. Để đạt được các chỉ tiêu trên Ban Giám đốc đã chỉ đạo tổ chức sản xuất hợp lý có hiệu quả, tăng năng suất lao động, tiết giảm chi phí.

Đối với các công việc khai thác ngoài đặt hàng: Công ty đã phối hợp chặt chẽ với bên A cũng như các cấp chính quyền, các cơ quan, đơn vị đẩy mạnh công tác khai thác các dịch vụ và các công việc khác ngoài đặt hàng. Nên kết quả thực hiện đều đạt và vượt so với kế hoạch đã đề ra.

Toàn bộ các công việc Công ty thực hiện trong năm 2016 đều đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, chất lượng, tiến độ đáp ứng tốt mọi yêu cầu của các chủ đầu tư góp phần xây dựng, giữ gìn môi trường sáng, xanh, sạch, đẹp được các cấp, các ngành, chính quyền, đoàn thể và Nhân dân địa phương khen ngợi, đánh giá cao.

Để đạt được những kết quả trên CTCP Môi Trường và Công Trình đô thị Sơn Tây đã khắc phục và vượt qua nhiều khó khăn, thử thách, nắm bắt và khai thác hiệu quả các cơ hội, quản lý hệ thống và điều hành linh hoạt theo diễn biến của thị trường. Các kết quả đạt được năm 2016 đã khẳng định rằng Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra, tiếp tục khẳng định tính đúng đắn trong chiến lược phát triển của Công ty.

**2. Tình hình tài chính****a) Tình hình tài sản****Bảng số 5: Tình hình tài sản**

Chỉ tiêu	Năm 2015 (đ)	Năm 2016 (đ)	% tăng giảm/
<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>73.714.517.297</b>	<b>88.218.486.744</b>	<b>19,68%</b>
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	19.314.054.448	28.093.580.357	45,46%
2. Các khoản phải thu ngắn hạn	36.560.752.642	58.510.792.662	60,04%
<i>Phải thu khách hàng</i>	<i>32.304.373.916</i>	<i>51.685.405.700</i>	60,00%
<i>Trả trước cho người bán</i>	-	<i>3.045.000.000</i>	-
<i>Phải thu về cho vay ngắn hạn</i>	<i>3.000.000.000</i>	<i>1.879.905.000</i>	-37,34%
<i>Phải thu ngắn hạn khác</i>	<i>1.275.182.720</i>	<i>1.919.285.956</i>	50,51%
<i>Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi</i>	<i>(18.803.994)</i>	<i>(18.803.994)</i>	
3. Hàng tồn kho	1.740.406.366	1.008.036.626	-42,08%
4. Tài sản ngắn hạn khác	99.303.841	606.077.099	510,33%
<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>9.998.385.676</b>	<b>7.642.014.845</b>	<b>-23,57%</b>
1. Các khoản phải thu dài hạn	-	-	-
2. Tài sản cố định	7.842.385.506	6.095.191.000	-22,28%
3. Tài sản dở dang dài hạn	365.321.000	365.321.000	0,00%
<i>Chi phí xây dựng cơ bản dở dang</i>	<i>365.321.000</i>	<i>365.321.000</i>	0,00%
4. Tài sản dài hạn khác	1.790.679.170	1.181.502.845	-34,02%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của Công ty)

Năm 2016, tài sản ngắn hạn của Công ty đã tăng 19,68% so với năm 2015. Khoản tăng này chủ yếu đến từ các khoản phải thu ngắn hạn cũng như khoản tiền và tương đương tiền. Tài sản cố định có giảm 22,28% so với năm ngoái do hao mòn lũy kế.

## b) Tình hình nợ phải trả

**Bảng số 6: Tình hình công nợ**

<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>Năm 2015 (Đồng)</b>	<b>Năm 2016 (Đồng)</b>
<b>A. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>18.970.614.171</b>	<b>33.669.211.821</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	18.970.614.171	33.669.211.821
1. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	-	-
2. Phải trả cho người bán ngắn hạn	6.092.407.205	14.408.073.501
3. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	-	-
4. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	2.811.936.276	2.343.381.758
5. Phải trả người lao động	6.468.037.500	12.927.221.000
6. Chi phí phải trả	-	-
7. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	2.265.792.604	3.465.968.976
8. Quỹ khen thưởng phúc lợi	1.332.440.586	524.566.586
<b>II. Nợ dài hạn</b>	-	-

(Nguồn: BCTC Kiểm toán năm 2016 của Công ty)

Nợ phải trả của năm 2016 đạt mức 33,7 tỷ đồng tăng gần 77,5% so với năm 2015. Nguyên nhân chính là do khoản phải trả người bán của Công ty tăng đột biến từ 6 tỷ đồng năm 2015 tăng lên 14,5 tỷ đồng năm 2016, ngoài ra, còn do khoản phải trả người lao động tăng gấp đôi so với năm 2015.

**3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.**

Những tiến bộ về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý: Bộ máy điều hành và lãnh đạo gọn nhẹ, trực tiếp. Dưới Ban Giám đốc có các phòng ban với chức năng và nhiệm vụ công việc cụ thể với sự giám sát và điều hành sát sao của các trưởng bộ phận. Chính sách của công ty đảm bảo theo đúng luật định hiện hành của nhà nước Việt Nam, chính sách nhân sự nhằm thúc đẩy hoạt động của Công ty. Chính sách trả lương cho nhân viên theo năng lực làm việc và chế độ đãi ngộ tốt đã giúp công ty tuyển dụng được những nhân sự có năng lực thực sự, có tâm huyết làm việc cho công ty.

Các biện pháp kiểm soát: công ty có Ban kiểm soát gồm các thành viên độc lập, giám sát hoạt động tài chính cũng như quản lý của công ty

**4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:**

- Trên cơ sở những kết quả đã đạt được của năm 2016, Ban Giám đốc công ty tiếp tục thực hiện công tác chỉ đạo sát sao hơn nữa, linh hoạt hơn nữa để công tác tổ chức SXKD được hợp lý hơn nữa, tiết kiệm chi phí, nâng cao năng suất.

- Khai thác tối đa các trang thiết bị để phục vụ SXKD.

- Nghiên cứu đầu tư trang, thiết bị, phương tiện hiện đại nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ, đáp ứng được yêu cầu của thành phố về sử dụng các trang thiết bị hiện đại, tiến tiến trong các lĩnh vực SXKD của công ty, bảo đảm năng lực cạnh tranh của công ty.

- Thực hiện công tác tài chính công khai, minh bạch, chính xác và tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật. Thường xuyên rà soát lại định mức kinh tế kỹ thuật ở từng công đoạn, từng khâu để giảm những chi phí không cần thiết.

- Tiếp tục bồi dưỡng cán bộ, CNV để tạo ra một bộ máy lớn mạnh, chuyên nghiệp, năng động và hiệu quả.

- Nghiên cứu và tham mưu cho Hội đồng quản trị kiện toàn cơ cấu tổ chức của công ty đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế và quy trình, công nghệ sản xuất mới nhằm nâng cao công tác quản trị, điều hành và đồng bộ trong SXKD của công ty.

- Rà soát, sắp xếp và kiện toàn nhân sự từ các phòng, ban đến các đội sản xuất phù hợp với tình hình thực tế nâng cao năng suất lao động.

- Đảm bảo lợi ích cho Cổ đông, chăm lo quyền lợi chính đáng cho người lao động, đồng thời quan tâm sâu sắc đến các tổ chức đoàn thể trong công ty cũng như cộng đồng xã hội bên ngoài.

- Nắm bắt chủ trương, phối hợp với các cấp liên quan để có phương án tham gia trong công việc quản lý khu xử lý chất thải Xuân Sơn và dự án mở rộng nghĩa trang nhân dân thị xã Sơn Tây trong thời gian tới.

#### **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

##### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.**

- Trong năm 2016, Hội đồng quản trị đã Chỉ đạo các phòng ban xây dựng các kế hoạch hành động phù hợp với mục tiêu hoạt động của Công ty nhằm tư vấn, giám sát việc thực hiện chiến lược và hạn chế rủi ro.

- Phân tích thông tin, đánh giá dự báo xu hướng phát triển các lĩnh vực hoạt động, từ đó hạn chế rủi ro đầu tư trong những năm kế tiếp, đảm bảo phát triển ổn định và bền vững.

- Tập trung hoàn thiện kế hoạch kinh doanh, kế hoạch phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2016 tới các phòng ban trong toàn hệ thống.

- Kiểm tra việc thực hiện các quy chế quản trị, các quy định do Hội đồng quản trị ban hành và tình hình chấp hành việc tuân thủ các quy định của Nhà nước, của các cơ quan chức năng. Hội đồng quản trị đã tổ chức 14 cuộc họp Hội đồng quản trị, qua đó đã ban hành 14 nghị quyết liên quan đến các lĩnh vực hoạt động của Công ty

##### **2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:**

Hội đồng quản trị nhận thấy Ban Giám đốc Công ty đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo điều lệ Công ty; đã tổ chức thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016, các Nghị quyết và quyết định của Hội đồng quản trị đảm bảo chấp hành đúng quy định của Công ty và pháp luật hiện hành.

### 3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

- Duy trì đều đặn các kỳ họp thường kỳ hàng tháng để triển khai thực hiện kế hoạch SXKD; Giải quyết kịp thời các đề xuất của Ban Giám đốc và đưa ra các quyết định, các chỉ đạo chính xác, kịp thời mang lại hiệu quả kinh tế cho Công ty.

- Chỉ đạo Ban giám đốc tiếp tục bám sát các chủ đầu tư nắm bắt các chủ trương, chính sách đối với các công việc: Công viên cây xanh; Thoát nước; điện chiếu sáng công cộng để hoàn thiện các hồ sơ năng lực theo tiêu chí mới đảm bảo tham gia đầu thầu.

- Chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động của toàn công ty.

- Chỉ đạo Ban Giám đốc thực hiện các nhiệm vụ được giao một cách cẩn trọng, năng động và tiếp tục nghiên cứu đầu tư mua sắm phương tiện, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu cơ giới hóa đầy đủ, bảo đảm chất lượng theo quy định để giữ vững gói thầu đã đạt được.

## V. Quản trị công ty.

### 1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Môi Trường và Công Trình đô thị Sơn Tây có 05 (năm) thành viên. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là 05 (năm) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 (năm) năm và thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

#### Danh sách thành viên Hội đồng quản trị của Công ty

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Hải Vân	Chủ tịch HĐQT	Không điều hành
2	Ông Lê Văn Thục	Phó Chủ tịch HĐQT	Điều hành
3	Ông Nguyễn Hồng Diệp	Thành viên HĐQT	Điều hành
4	Ông Vũ Ngọc Nghĩa	Thành viên HĐQT	Điều hành
5	Ông Đoàn Hồng Quang	Thành viên HĐQT	Không điều hành

<b>Họ và tên</b>	:	<b>Nguyễn Hải Vân</b>
Số CMND	:	111410118 do CA Hà Tây cấp ngày 22/12/2007
Giới tính	:	Nam
Ngày tháng năm sinh	:	16/08/1969
Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc	:	Kinh
Quê quán	:	Long Xuyên – Phúc Thọ - Hà Nội
Địa chỉ thường trú	:	Phố La Thành – Viên Sơn – Sơn Tây
Trình độ văn hóa	:	12/12
Trình độ chuyên môn	:	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh

Quá trình công tác	
Thời gian	Quá trình công tác
Từ 1990 -1997	: Nhân viên công ty Cảng Sơn Tây
Từ 1998 - 4/2014	: Cán bộ phòng kế hoạch - Phó phòng kế hoạch - Trưởng phòng tổ chức - Giám đốc điều hành - Chủ tịch HĐQT công ty CP Lâm sản Sơn Tây
Từ 11/04/2014 đến 03/09/2015	: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Sơn Tây
Từ 04/09/2015 đến nay	: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Sơn Tây
Số cổ phần sở hữu	: Cá nhân: 117.825 cổ phần
Số cổ phần của người có liên quan	: 0

<b>Họ và tên</b>	<b>Lê Văn Thục</b>
Đã nêu trong phần lý lịch Ban điều hành	
<b>Họ và tên</b>	<b>Vũ Ngọc Nghĩa</b>
Đã nêu trong phần lý lịch Ban điều hành	
<b>Họ và tên</b>	<b>Nguyễn Hồng Điệp</b>
Đã nêu trong phần lý lịch Ban điều hành	



<b>Họ và tên</b>	:	<b>Đoàn Hồng Quang</b>
Số hộ chiếu	:	111410118 B2419034, ngày cấp 01/07/2008, nơi cấp: Cục quản lý xuất nhập cảnh
Giới tính	:	Nam
Ngày tháng năm sinh	:	01/05/1962
Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc	:	Kinh
Quê quán	:	14 Nguyễn Thị Định, Thanh Xuân, Hà Nội
Địa chỉ thường trú	:	14 Nguyễn Thị Định, Thanh Xuân, Hà Nội
Trình độ văn hóa	:	10/10
Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân
<b>Quá trình công tác</b>		
<b>Thời gian</b>		<b>Quá trình công tác</b>
Từ 09/1985 đến 09/1995	:	Đảng viên, tổ trưởng tổ bảo vệ công ty MTĐT Hà Nội
Từ 09/1995 đến 10/1998	:	Phó ban – BQL bãi phế thải công ty MTĐT Hà Nội
Từ 10/1998 đến 05/2003	:	Phó giám đốc, giám đốc xí nghiệp xử lý chất thải y tế - Công ty MTĐT Hà Nội.
Từ 05/2003 đến 08/2008	:	Giám đốc xí nghiệp xử lý chất thải công nghiệp và y tế - Công ty MTĐT Hà Nội.
Từ 09/2008 đến 04/2010	:	Giám đốc Công ty CP MTĐT và công nghiệp Bắc Sơn
Từ 04/2010 đến 04/2013	:	Giám đốc xí nghiệp chế biến phế thải Cầu Diễn – Công ty MTĐT Hà Nội
Từ 04/2013 đến 06/2014	:	Trưởng phòng ĐHSX&QLCL Công ty MTĐT Hà Nội
Từ 07/2014 đến 31/12/2014	:	Giám đốc xí nghiệp xử lý chất thải Nam Sơn (CN Nam Sơn) - Công ty MTĐT Hà Nội
Từ 01/2015 đến nay	:	Trưởng phòng ĐHSX&QLCL Công ty MTĐT Hà Nội
Từ 11/2015 đến nay	:	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Sơn Tây.
Số cổ phần sở hữu	:	0 cổ phần
Số cổ phần Đại diện sở hữu	:	0 cổ phần (Theo Quyết định số 683/QĐ-MTĐT ngày 15/09/2015 của Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Hà Nội).
Số cổ phần của người có liên quan	:	0 cổ phần
b)		Các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị: Thư ký Hội đồng quản trị
c)		Hoạt động của Hội đồng quản trị:

**Bảng số 7: Các quyết định, nghị quyết của HĐQT năm 2016**

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01	23/01/2016	NQ họp ngày 23/01 thông qua kết quả SXKD năm 2015
2	02	12/03/2016	NQ họp ngày 12/03/2016 tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2016
3	03	23/04/2016	NQ họp ngày 23/04/2016 thông qua tình hình SXKD quý I/2016
4	04	28/05/2016	Nghị quyết họp ngày 28/05/2016
5	05	09/06/2016	Nghị quyết họp ngày 09/06/2016
6	06	21/06/2016	Nghị quyết họp 21/06/2016 chuẩn bị ĐHĐCĐ thường niên năm 2016
7	01/2016/NQ/ĐHĐCĐ	25/06/2016	Nghị quyết ĐH ĐCĐ thường niên 2016
8	08	28/06/2016	Nghị quyết họp ngày 28/06/2016
9	09	30/07/2016	Nghị quyết họp ngày 30/07/2016
10	10	27/08/2016	Nghị quyết họp ngày 27/08/2016
11	11	15/10/2016	Nghị quyết họp ngày 15/10/2016
12	12	22/12/2016	Nghị quyết họp ngày 22/12/2016
13	13	26/12/2016	Nghị quyết họp ngày 26/12/2016
14	14	30/12/2016	Nghị quyết họp ngày 30/12/2016

(Nguồn: CTCP Môi Trường và Công Trình đô thị Sơn Tây)

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:

Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của các thành viên HĐQT độc lập quy định tại Điều lệ của công ty và các quy định của pháp luật hiện hành.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Không

## 2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát của Công ty có 03 (ba) thành viên. Các thành viên của ban kiểm soát có nhiệm kỳ không quá 05 (năm) năm, thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

### Danh sách thành viên Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Khiếu Minh Đồng	Trưởng ban kiểm soát
2	Bà Nguyễn Thị Vân Anh	Ủy viên Ban Kiểm soát
3	Ông Phạm Thiệu Chiến	Ủy viên Ban Kiểm soát

<b>Họ và tên</b>	:	<b>Khiếu Minh Đồng</b>
Số CMND	:	112524658 do CA Hà Tây cấp ngày 9/7/2008
Giới tính	:	Nam
Ngày tháng năm sinh	:	27/08/1970
Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc	:	Kinh
Quê quán	:	Ba Vì – Hà Nội
Địa chỉ thường trú	:	Phường Lê Lợi - Tx Sơn Tây – Hà Nội
Trình độ văn hóa	:	12/12
Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân
<b>Quá trình công tác</b>		
<b>Thời gian</b>		<b>Quá trình công tác</b>
Từ 5/1994 – 12/1999	:	Công nhân CTy Môi trường và Công trình đô thị Sơn Tây
Từ 1/2000 – 12/2004	:	Nhân viên thu phí tại Công ty Môi trường và Công trình đô thị Sơn Tây
Từ 1/2005 – 5/2006	:	Công nhân CT Môi trường và Công trình đô thị Sơn Tây
Từ 6/2006 – 9/2008	:	Đội phó đội môi trường số4 - Công ty Môi trường và Công trình đô thị Sơn Tây
Từ 10/2008 đến 4/2012	:	Đội phó đội môi trường số 4 - Ủy viên Ban Kiểm Soát – C.ty CP Môi trường và Công trình Đô thị Sơn Tây
Từ 04/2012 đến 4/2014	:	Đội trưởng đội xử lý rác - Ủy viên Ban Kiểm Soát - Công ty CP Môi trường và Công trình Đô thị Sơn Tây
Từ 4/2014 đến nay	:	Đội trưởng đội xử lý rác - Trưởng Ban Kiểm Soát - Công ty CP Môi trường và Công trình Đô thị Sơn Tây
Số cổ phần sở hữu	:	Cá nhân: 5.956 cổ phần
Số cổ phần của người có liên quan	:	0

<b>Họ và tên</b>	:	<b>Phạm Thiện Chiến</b>
Số CMND	:	012175354 do CA Hà Nội cấp ngày 11/10/2012
Giới tính	:	Nam
Ngày tháng năm sinh	:	04/09/1969
Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc	:	Kinh
Quê quán	:	Nhân Chính – Thanh Xuân – Hà Nội
Địa chỉ thường trú	:	P1602 – 17T4 Khu đô thị Trung Hòa - Nhân Chính
Trình độ văn hóa	:	12/12
Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân Quản trị kinh doanh
<b>Quá trình công tác</b>		
<b>Thời gian</b>		<b>Quá trình công tác</b>
Từ 2004 đến nay	:	Chủ tịch HĐQT công ty CP Xanh Hà Nội
Từ 2004 đến nay	:	Giám đốc công ty TNHH Thương mại Tân Đại Lục Hà Nội
Từ 2012 đến nay	:	Ban điều hành nhà máy xử lý rác thải HTX Thành Công tại xã Xuân Sơn - Sơn Tây - Hà Nội
Từ 04/2014 đến nay	:	Thành viên Ban kiểm soát
Số cổ phần sở hữu	:	Cá nhân: 40.833 cổ phần
Số cổ phần của người có liên quan	:	0

<b>Họ và tên</b>	: <b>Nguyễn Thị Vân Anh</b>
Số CMND	: 111529196 do CA Hà Nội cấp ngày 25/05/2013
Giới tính	: Nữ
Ngày tháng năm sinh	: 29/02/1980
Quốc tịch	: Việt Nam
Dân tộc	: Kinh
Quê quán	: Phụng Châu – Chương Mỹ - Hà Nội
Địa chỉ thường trú	: Nghĩa Phủ – Trung Hưng - Tx Sơn Tây – Hà Nội
Trình độ văn hóa	: 12/12
Trình độ chuyên môn	: Kỹ sư

Quá trình công tác	
Thời gian	Quá trình công tác
Từ 04/2007 - 04/2010	: Chuyên viên Kế hoạch - Kỹ thuật Công ty CP Môi trường và Công trình Đô thị Sơn Tây
Từ 05/2010 - 12/2012	: Chuyên viên Kế hoạch - Kỹ thuật Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Sơn Tây - Ủy viên BKS
Từ 12/2012 - 11/2014	: Phó phòng kế hoạch - kỹ thuật Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Sơn Tây - Ủy viên BKS
Từ 12/2014 đến nay	: Trưởng phòng kinh doanh Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Sơn Tây - Ủy viên BKS
Số cổ phần sở hữu	: Cá nhân: 5.891 cổ phần
Số cổ phần của người có liên quan	: 0

*b)* Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2016, BKS đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị của Công ty.

BKS đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị (HDQT), Ban giám đốc (BGĐ) năm 2016 cụ thể:

- Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HDQT, BGĐ trong năm 2016;
- Tham gia ý kiến và đưa ra các kiến nghị với HDQT, BGĐ về các vấn đề liên quan tới hoạt động của công ty trong năm;
- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ năm 2016 đối với HDQT và BGĐ;
- Thẩm tra báo cáo tài chính năm nhằm đánh giá trung thực và hợp lý các số liệu tài chính

### 3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Ban kiểm soát:

**Bảng số 8: Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Ban kiểm soát**

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Lương, thưởng (đ)	Thù lao (đ)(HĐQT, BKS, BGĐ)	Tổng thu nhập (đ)	Ghi chú
1	Nguyễn Hải Vân	Chủ tịch HĐQT	16.000.000	96.000.000	112.000.000	
2	Lê Văn Thục	Phó CT HĐQT - GĐ	308.495.000	48.000.000	356.495.000	
3	Nguyễn Hồng Điệp	Thành viên HĐQT - PGĐ	276.096.000	42.000.000	318.096.000	
4	Vũ Ngọc Nghĩa	Thành viên HĐQT - PGĐ	282.713.000	42.000.000	324.713.000	
5	Đoàn Hồng Quang	Thành viên HĐQT	16.000.000	42.000.000	58.000.000	
6	Khiếu Minh Đồng	Trưởng ban KS	149.662.000	42.000.000	191.662.000	
7	Nguyễn T Vân Anh	Thành viên BKS	102.567.000	30.000.000	132.567.000	
8	Phạm Thiệp Chiến	Thành viên BKS	7.000.000	30.000.000	37.000.000	
9	Lê Văn Vũ	Phó GĐ	271.089.000	0	271.089.000	

(Nguồn: CTCP Môi Trường và Công Trình đô thị Sơn Tây)

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

**Bảng số 9: Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ**

STT	Người thực hiện giao dịch	Cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng giảm (mua bán, chuyển đổi, thưởng,...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Vũ Ngọc Nghĩa	Thành viên HĐQT – Phó giám đốc	311.054	16,58%	339.541	18,1%	Mua
2	Vũ Ngọc Nghĩa	Thành viên HĐQT – Phó giám đốc	339.541	18,1%	452.243	24,11%	Mua

(Nguồn: CTCP Môi Trường và Công Trình đô thị Sơn Tây)

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: (Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đã được thực hiện trong năm với công ty, các công ty con, các công ty mà công ty nắm quyền kiểm soát của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc), các cán bộ quản lý và những người liên quan tới các đối tượng nói trên.

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: (Nêu rõ những nội dung chưa thực hiện được theo quy định pháp luật về quản trị công ty. Nguyên nhân, giải pháp và kế hoạch khắc phục/kế hoạch tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty)

## **VI. Báo cáo tài chính**

### **1. Ý kiến kiểm toán:**

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đã đề cập phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

### **2. Báo cáo tài chính được kiểm toán**

Báo cáo tài chính năm 2016 đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài

chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán. Báo cáo tài chính kiểm toán của Công ty đã được đăng tải trên địa chỉ website: <http://moitruongdothisontay.com.vn/>

**CÔNG TY CP MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SƠN TÂY**  
**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**  
**GIÁM ĐỐC**  
*(Đã ký)*